**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Bài 18 - Tiết 75:** – Tập làm văn

**TÌM HIỂU CHUNG VỀ VĂN MIÊU TẢ**

**I. MỤC TIÊU**

*1. Kiến thức*: Biết được hoàn cảnh cần sử dụng văn miêu tả. Những yêu cầu cần đạt đối với một bài văn miêu tả,

*2. Phẩm chất*: Thích đọc sách báo, tìm tự liệu trên mạng internet để mở rộng hiểu biết.

*3*. N*ăng lực*

*- Năng lực chung:* Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo

-*Năng lực chuyên biệt:*

Nhận diện được đoạn văn, bài văn miêu tả. Bước đầu xác định được nội dung của một đoạn văn hay bài văn miêu tả, xác định dặc điểm nổi bật của đối tượng được miêu tả trong đoạn văn hay bài văn miêu tả.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch bài học

- Học liệu: Đồ dùng dạy học, phiếu học tập, bảng phụ.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Đọc trước bài, trả lời câu hỏi.

- Chuẩn bị một số đoạn văn miêu tả tiêu biểu

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

1. Mục tiêu: *Tạo tâm thế, kích thích sự tìm tòi khám phá của HS về thể loại văn miêu tả*

2. Phương thức thực hiện:

*- Hoạt động cá nhân, cả lớp*

3. Sản phẩm hoạt động

*- Trình bày miệng*

4. Phương án kiểm tra, đánh giá

*- Học sinh đánh giá.*

*- Giáo viên đánh giá.*

5. Tiến trình hoạt động:

***\*Chuyển giao nhiệm vụ***

+ HS và nêu nhận xét về 2 đoạn văn

 **Đoạn1:** Cái chàng Dế Choắt rất gầy. Cái cánh thì ngắn, cái càng thì nặng nề, râu ria ngắn ngủn và mặt mũi thì lúc nào cũng ngẩn ngẩn, ngơ ngơ.

**Đoạn 2:** Các chàng Dế Choắt, người gầy gò và dài lêu nghêu như một gã nghiện thuốc phiện. Đã thanh niên mà cánh chỉ ngắn củn đến giữa lưng, hở cả mạng sườn như người cởi trần mặc áo gile. Đôi càng bè bè, nặng nề, trông đến xâu. Râu ria gì mà cụt có một mẩu và mặt mũi thì lúc nào cũng ngẩn ngẩn, ngơ ngơ.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Nội dung bài học** |
| *? Vì sao em cho đv t2 hay hơn?****\*Thực hiện nhiệm vụ***- Học sinh:Nghe câu hỏi và trả lời- Dự kiến sản phẩm: ***\*Báo cáo kết quả******\*Đánh giá kết quả****- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá**- Giáo viên nhận xét, đánh giá*GV: Trong tác phẩm tự sự, để xây dựng nhân vật, miêu tả cảnh vật, ng­ười ta dùng yếu tố miêu tả…. Vậy văn miêu tả có những đặc điểm gì, có tác dụng ra sao, cô trò ta cùng tìm hiểu câu trả lời trong tiêt học hôm nay… |  |
| **HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** **Hoạt động 1: Hình thành khái niệm****\* Mục tiêu:** HS hiểu đượcthế nào là văn mtả\* **Phương thức thực hiện**: hoạt động chung, hoạt động nhóm.\* **Yêu cầu sản phẩm**: Kết quả của nhóm bằng phiếu học tập, câu trả lời của HS.\* **Cách tiến hành**:**Hoạt động nhóm lớn- kỹ thuật khăn phủ bàn****1**. ***GV chuyển giao nhiệm vụ:*** - Yêu cầu HS đọc 3 tình huống VD SGK.*+ Trên đư­ờng đi học 1 ng­ười khách hỏi đư­ờng vào nhà em. Em làm thế nào để ng­ười khách nhận ra nhà mình?**+ Em vào cửa hàng mua áo...làm thế nào để ngư­ời bán hàng lấy đúng chiếc áo em thích?**+ Làm thế nào để bạn em hình dung đư­ợc về ng­ười lực sỹ ?****2.Thực hiện nhiệm vụ:*** ***-*** HS: trao đổi lại, thống nhất sản phẩm, - GV: Quan sát, lựa chọn sản phẩm tốt nhất. - Dự kiến sản phẩm…Cả 3 tình huống đều sử dụng văn miêu tả vì căn cứ vào hoàn cảnh và mục đích giao tiếp:- Tình huống 1: tả con đường và ngôi nhà để người khác nhận ra, không bị lạc.- Tình huống 2: tả cái áo cụ thể để người bán hàng không bị lấy lẫn, mất thời gian.- Tình huống 3: tả chân dung người lực sĩ để người ta hình dung người lực sĩ như thế nào.***3. Báo cáo kết quả:*** HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.***4. Đánh giá kết quả****- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá**- Giáo viên nhận xét, đánh giá**->Giáo viên chốt kiến thức* GV: Rõ ràng, việc sử dụng văn miêu tả ở đây là hết sức cần thiết? Từ các tình huống trên em hiểu thế nào là văn miêu tả?- Văn mt là loại văn nhằm giúp người đọc, người nghe hình dung những đặc điểm tính chất nổi bật của sự vật, sự việc, con người, phong cảnh,… làm cho cái đó tự hiện ra trước mắt người đọc.**Hoạt động nhóm cặp đôi****1**. ***GV chuyển giao nhiệm vụ:***? Trong vb *“Bài học đường đời đầu tiên”* có 2 đoạn văn tả DM và DC rất sinh động, em hãy chỉ ra 2 đoạn văn tả Dế Mèn và Dế Choắt?*+ 2 đv giúp em hình dung ntn về đặc điểm nổi bật của 2 chú dế?**+ Qua các vd, em hãy rút ra những điều ghi nhớ về văn miêu tả?****2.Thực hiện nhiệm vụ:*** - Trao đổi nhóm cặp- Dự kiến sản phẩm:+ Đoạn tả DM: "Bởi tôi ăn uống điều độ...đưa cả hai chân lên vuốt râu..."+ Đoạn tả DC: "Cái anh chàng DC...nhiều ngách như hang tôi..."+ Hai đoạn văn trên giúp ta hình dung đặc điểm của hai chàng Dế rất dễ dàng.***3. Báo cáo kết quả:*** HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.***4. Đánh giá kết quả****- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá**- Giáo viên nhận xét, đánh giá**->Giáo viên chốt kiến thức*GV: Nhấn mạnh như những điều ghi nhớ.1 HS đọc to phần ghi nhớ - SGK - tr16\* GV: Văn miêu tả rất cần thiết trong đời sống con người và không thể thiếu trong tác phẩm văn chương.GV: + Mục đích của văn MT: Làm cho cảnh vật, con người hiện lên cụ thể, sinh động trước mắt người đọc, người nghe.+ Yêu cầu chính: Quan sát thật kỹ để phát hiện các dấu hiệu, chi tiết tiêu biểu, nổi bật của đối tượng. Cần có sự tưởng tượng phong phú. Kết hợp các yếu tố NT… Sắp xếp các chi tiết theo định hướng nhất định của bài viết.? Em hãy tìm một số tình huống khác cũng sử dụng văn miêu tả?- Các tình huống:+ Em mất cái cặp và nhờ các chú công an tìm hộ+ Bạn không phân biệt được con cua đực và cua cái.+ Chiếc bút của em bị rơi đâu đó, em muốn nhờ bạn tìm hộ. |  **I. Thế nào là văn miêu tả:**1. Ví dụ:2. Nhận xét.**\* VD1:**- TH1 : Tên đ­ường, ngõ, số nhà.... Miêu tả những nét nổi bật của ngôi nhà: cổng, màu sơn, mấy tầng....- TH2: Miêu tả nét nổi bật của chiếc áo: vị trí treo áo, màu sắc, kiểu dáng, chất liệu... - TH3: Miêu tả tầm vóc, sức khỏe, tài năng... của ng­ười lực sỹ.-> Các tình huống đòi hỏi phải miêu tả .**\* VD2:** \* Hai đoạn văn tả DM và DC rất sinh động. Những chi tiết và hình ảnh:- DM: Càng, chân, khoeo, vuốt, đầu, cánh, răng, râu... những động tác ra oai khoe sức khoẻ.- DC: Dáng người gầy gò, dài lêu nghêu... những so sánh, gã nghiện thuốc phiện, như người cởi trần mặc áo ghi-lê... -> những động- tính từ chỉ sự yếu đuối.**\* Lưu ý:** + Tả cảnh : Từ xa -> gần, từ ngoài ->vào trong, khái quát -> cụ thể+ Tả người: Hình dáng bên ngoài-> tính cách bên trong -> việc làm.\*Ghi nhớ: SGK - tr16 |
| **HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP** **Bài 1:** \* **Mục tiêu**: Vận dụng hiểu biết về văn miêu tả để chỉ ra các yếu tố có trong ngữ liệu cụ thể\* **Nhiệm vụ**: Hs nghe câu hỏi, làm bài tập\* **Phương thức thực hiện**: HĐ nhóm cặp đôi\* **Yêu cầu sản phẩm**: Phiếu học tập; vở ghi.\* **Cách tiến hành**:**1. GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:** **+** *Tìm những chi tiết miêu tả có trong…?**+ Tác dụng?***2*.* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**- Nghe và làm bt- Trao đổi nhóm cặp- Dự kiến sản phẩm:§oạn 1: Đặc tả chú Dế vào độ tuổi thanh niên c­ường tráng. Những đặc điểm nổi bật là khỏe mạnh(càng, răng, râu...) - Đoạn 2: Tái hiện h/ảnh chú bé liên lạc Lư­ợm với những đặc điểm nổi bật là nhanh nhẹn, hồn nhiên vui vẻ đáng yêu .( Hình daựng, trang phục, hoạt động, tính tình) - Đoạn 3: Đoạn văn miêu tả cảnh 1 vùng bãi ven ao hố, ngập nư­ớc sau cơn m­a : Đó là 1 thế giới động vật sinh động, ồn ào, huyên náo.***3. Báo cáo kết quả:*** HS trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.***4. Đánh giá kết quả****- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá**- Giáo viên nhận xét, đánh giá**->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng***Bài 2:** \* **Mục tiêu**: HS biết đưa yếu tố miêu tả vào bài văn cho phù hợp\* **Nhiệm vụ**: Hs nghe câu hỏi, làm bài tập\* **Phương thức thực hiện**: HĐ cá nhân\* **Yêu cầu sản phẩm**: vở ghi.\* **Cách tiến hành**:**1. GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:** ***+*** *Nếu phải viết bài văn tả cảnh mùa đông đến ở quê hương,tả khuôn mặt mẹ, em cần phải nêu những ý gì?***2*.* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**- Suy nghĩ, tìm chi tiết cần viết trong bài***3. Báo cáo kết quả:*** HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.***4. Đánh giá kết quả****- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá**- Giáo viên nhận xét, đánh giá**->Giáo viên chốt kiến thức*  | **II. Luyện tập****Bài 1:** Đoạn 1: Chân dung DM được nhân hoá: khoả, đẹp, trẻ trung, càng mẫm bóng, vuốt cứng, nhọn hoắt...- Đoạn 2: Hình ảnh chú Lượm gầy, nhanh, vui, hoạt bát, nhí nhảnh như con chim chích...- Đoạn 3: Cảnh hồ ao, bờ bãi sau trận mưa lớn. Thế giới loài vật ồn ào, náo động kiếm ăn..**Bài 2:** a. Nếu phải viết bài văn tả cảnh mùa đông đến ở quê hương em, ta cần phải nêu: Sự thay đổi của trời, mây, cây cỏ, mặt đất, vườn, gió mưa, không khí, con người...- Không khí : Lạnh lẽo ẩm ­ướt, gió bấc lạnh rút từng trận và m­ưa phùn gió bấc ...- Đêm dài, ngày nh­ư ngắn lại, trời tối rất nhanh ...- Bầu trời : Âm u, như­ sà thấp xuống, ít thấy trăng sao, sáng ra sư­ơng muối mù dày đặc . - Cây cối trơ trụi khẳng khiu : Lá rụng nhiều... - >tất cả nh­ư đang ấp ủ nhựa sống để chờ mùa xuân tới- Mùa của các loại hoa đua nhau khoe sắc...b. Vài đđ về khuôn mặt mẹ:- Khuôn mặt mẹ sáng và đẹp : N­ước da nét môi... - Hiền hậu và nghiêm nghị , đôi mắt sáng... - Vui vẻ hay lo âu: ánh mắt, nhíu mày, nhăn trán.... |
| **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**\* **Mục tiêu**: HS biết vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.\* **Nhiệm vụ**: HS vận dụng kiến thức đã học về văn bản để trả lời câu hỏi của GV.\* **Phương thức thực hiện**: HĐ cá nhân\* **Sản phẩm**: Câu trả lời của HS |
| \* **Cách tiến hành**:  **1. Gv chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***Viết một đv ngắn tả lại gương mặt người bạn trong lớp khi bạn đang say sưa học bài.*1. **HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.**
 |  |
| ***4. GV dặn dò và giao bài tập về nhà cho HS:***\* Bài cũ: Học bài, nắm vững kiến thức bài học***\* Bài mới: Chuẩn bị bài cho tiết 2*** |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*